TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/8/2023.
Về việc: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Minh Tấn;

2. Ông Nguyễn Thanh Phương;

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hàm Thuận Nam tham gia phiên toà: Bà Phạm Viết Diệu Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày *22* tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2023/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 31/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **bà L.Th.B.V – sinh năm 1978 (có mặt)**
Địa chỉ: thôn H.L, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: **ông L.Th.H – sinh năm 1966 (có mặt)**
Địa chỉ: thôn H.L, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà L.Th.B.V trình bày: bà và ông L.Th.H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T.Th vào ngày 24/9/1997. Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, đến đầu năm 2021 hai bên nảy sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân là do chồng bà hay ghen tuông vô cớ, kiếm chuyện chửi bới, đập phá nhà cửa, bà đã chịu đựng nhiều lần nhưng ông Hòa không thay đổi. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông L.Th.H.

Về con chung: Bà và ông L.Th.H có 04 con chung tên: Lê Trương Quang Hợp (sinh năm 1996), Lê Thiên Thời (sinh năm 1998), Lê Tấn Phát (sinh năm 2004) đều đã thành niên và Lê Phương Nhật Yên (sinh ngày 17/10/2011) hiện đang sống với vợ chồng bà. Bà yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu ông Hòa cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn là ông L.Th.H trình bày: ông và bà L.Th.B.V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T.Th vào ngày 24/9/1997. Thời gian đâu cùng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 khi đất sốt lên tại T.Th, gia đình bán đất được một số tiền lớn, khi đó bà V. thấy vậy theo bạn bè đi làm cò đất, lúc đầu ông không nói gì nhưng càng ngày bà V. càng đi nhiều ít chăm lo cho gia đình, 2 bên xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại. Hiện nay tuy vẫn sống chung nhà nhưng không nói chuyện quan tâm gì đến nhau nữa.

Ông đồng ý ly hôn với bà L.Th.B.V

Về con chung: có 04 con chung tên: Lê Trương Quang Hợp (sinh năm 1996), Lê Thiên Thời (sinh năm 1998), Lê Tấn Phát (sinh năm 2004) đều đã thành niên và Lê Phương Nhật Yên (sinh ngày 17/10/2011) hiện đang sống với vợ chồng ông. Ông yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Vụ án không tiến hành hòa giải

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng

trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân Hàm Thuận Nam ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L.Th.B.V và ông L.Th.H;

Về nuôi con: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà L.Th.B.V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà L.Th.B.V nộp đơn xin ly hôn với ông L.Th.H (Cư trú tại: thôn H.L, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] về quan hệ hôn nhân: Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có nhiều mâu thuẫn trong thời gian chung sống; hiện nay vợ chồng tuy vẫn sống chung nhà nhưng không nói chuyện quan tâm gì đến nhau nữa.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà L.Th.B.V và ông L.Th.H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Hòa cũng đồng ý ly hôn nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L.Th.B.V và ông L.Th.H

[2.2] Về con chung: xét thấy bà L.Th.B.V có đủ điều kiện nuôi dưỡng con, hơn nữa quá trình giải quyết cháu Lê Phương Nhật Yên có nguyện vọng được ở với mẹ, do đó căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con của bà L.Th.B.V.

Bà L.Th.B.V không yêu cầu ông L.Th.H cấp dưỡng nuôi con nên không buộc ông L.Th.H phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản và nghĩa vụ chung: không xem xét.

[3] Về án phí: Bà L.Th.B.V chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L.Th.B.V và ông L.Th.H;

[2] Về con chung: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L.Th.B.V, giao cho bà L.Th.B.V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Lê Phương Nhật Yên (sinh ngày 17/10/2011), hiện nay con đang ở với bà L.Th.B.V và ông L.Th.H, ông L.Th.H có trách nhiệm giao cháu Lê Phương Nhật Yên (sinh ngày 17/10/2011) cho bà L.Th.B.V nuôi dưỡng.

Ông L.Th.H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**** Về án phí:*** Bà L.Th.B.V chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số N^0 0013674 ngày 27/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam. Bà L.Th.B.V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Thúy Vũ

Nơi nhận:

- *đương sự*
- *VKSND Hàm Thuận Nam*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận*
- *THADS Hàm Thuận Nam*
- *Lưu*